

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2022/QĐHG-DS

Hải Phòng, ngày 01 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Bà Nguyễn Ngọc Hà

Căn cứ vào các Điều 116, 117, 280, 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95 Luật Các Tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa:

- Người khởi kiện: Ngân hàng T (sau đây gọi là Ngân hàng). Địa chỉ: Số 266-268 N, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bình C – chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ Sacombank Chi nhánh Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 31/12/2021).

- Người bị kiện: Ông Phạm Thế A, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 5/12/24 D, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải là Ngân hàng T và ông Phạm Thế A; nơi cư trú: Số 5/12/24 D, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về số tiền dư nợ: Tính đến hết ngày 15/6/2022, ông Phạm Thế A còn nợ Ngân hàng T số tiền là 44.303.795 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 27.323.000 đồng;

+ Nợ lãi trong hạn: 2.757.086 đồng;

+ Nợ lãi quá hạn: 14.223.709 đồng.

- Về phương án trả nợ:

Từ tháng 7/2022 đến tháng 8/2022, anh Phạm Thế A sẽ trả cho Ngân hàng 1.500.000 đồng/tháng vào ngày 05 hàng tháng vào tiền nợ gốc, đến ngày 05 tháng 9 năm 2022 anh Thế A sẽ tất toán toàn bộ khoản vay trên cho Ngân hàng và khoản lãi phát sinh trên số nợ gốc còn lại cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký ngày 04/7/2016.

Nếu anh Phạm Thế A vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo phương án nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc anh Thế A phải trả cả gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (16/6/2022), anh Phạm Thế A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Thế A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án

dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THADS đề thi hành;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hà